

Số: 48/2022/QĐST - HNGĐ

P, ngày 03 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Chiêu H, sinh năm 1994; HKTT: Thôn 6, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Thôn M, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Chiêu H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Nguyễn Nhã T, sinh ngày 19/10/2014 và Nguyễn Khả M, sinh ngày 08/3/2019; tạm miễn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Võ Thị Chiêu H đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H anh T không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Võ Thị Chiêu H tự nguyện nộp cả 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0047742 ngày 21/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P. Chị H đã nộp đủ tiền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuyền

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).